

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44/2005/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH

CỦA CHÍNH PHỦ SỐ 44/2005/NĐ-CP NGÀY 05 THÁNG 4 NĂM 2005 QUY ĐỊNH NHÓM CHỨC VỤ CHUẨN VÀ CẤP BẬC QUÂN HÀM CAO NHẤT TƯƠNG ỨNG CỦA SĨ QUAN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ vào Điều 11, Điều 15 và Điều 51 Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 21 tháng 12 năm 1999;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,*

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.

1. Nay quy định nhóm chức vụ chuẩn và cấp bậc quân hàm cao nhất tương ứng đối với sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý như sau:

Nhóm chức vụ	Chức vụ	Cấp bậc quân hàm cao nhất
1	Bộ trưởng	Đại tướng
2	Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị	Đại tướng
3	Tư lệnh Quân khu, Tư lệnh Quân chủng, Tư lệnh Bộ đội Biên phòng	Trung tướng
4	Tư lệnh Quân đoàn, Tư lệnh Binh chủng	Thiếu tướng
5	Phó Tư lệnh Quân đoàn, Phó Tư lệnh Binh chủng	Đại tá
6	Sư đoàn trưởng	Đại tá
7	Lữ đoàn trưởng	Thượng tá
8	Trung đoàn trưởng	Trung tá
9	Trung đoàn phó	Trung tá
10	Tiểu đoàn trưởng	Thiếu tá
11	Tiểu đoàn phó	Thiếu tá
12	Đại đội trưởng	Đại úy
13	Đại đội phó	Đại úy
14	Trung đội trưởng	Thượng úy

2. Việc xếp các chức vụ sĩ quan khác giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý vào cùng nhóm chức vụ chuẩn (tương đương chức vụ với chức vụ chuẩn) và cấp bậc quân hàm cao nhất tương ứng với các chức vụ đó do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định.

Điều 2. Những sĩ quan không giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cấp bậc quân hàm cao nhất.

Điều 3. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Nghị định số 77/HĐBT ngày 27 tháng 3 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng quy định các cấp bậc quân hàm để bố trí vào các chức vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Bãi bỏ những quy định trước đây trái với Nghị định này.

Điều 4. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm hướng dẫn và quy định chi tiết thi hành Nghị định này.

Phan Văn Khải

(Đã ký)